TÒA ÁN ND HUYỆN VĨNH LỘC
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2019 /HS - ST
Ngày 14/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Tường Vân 2. Bà Lưu Thị Thương

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Lệ Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trọng Sơn - Kiểm sát viên

Vào hối 07 giờ 30, ngày 14 tháng 3 năm 2019 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/TLST - HS ngày 30 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST – HS ngày 28/02/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Q - Sinh ngày: 01/01/1970 tại xã P, huyện V, Thanh Hóa. Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện V, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang C (Đã chết) và con bà Trịnh Thị X (Đã chết). Có vợ tên là: Lê Thị H - Sinh năm 1980 và có 02 con, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2012. Gia đình bị cáo có 04 anh em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Nhân thân: Từ nhỏ Nguyễn Văn Q được gia đình nuôi cho ăn học hết lớp 8/12 thì nghỉ học. Năm 2003 lập gia đình và sinh sống tại địa phương từ đó đến nay. Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2019 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 09 giờ 15 phút ngày 10/01/2019 tại đường đê bê tông thuộc thôn 4, xã T, huyện V, tỉnh Thanh Hóa, tổ công tác Công an huyện Vĩnh Lộc phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn Q sinh ngày 01/01/1970 trú quán tại thôn Bái Xuân, xã Vĩnh Phúc, huyện Vĩnh Lộc đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong túi quần Nguyễn Văn Q 01(một) gói giấy màu trắng kích thước 2x1cm bên trong có chứa chất màu trắng, Nguyễn Văn Q khai là Hê rô in.

Ngày 10/01/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc đã trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa giám định chất ma túy thu giữ trên người Nguyễn Văn Q. Tại bản kết luận giám định số 371/MT-PC09 ngày 11/01/2019 của Phòng PC 09 Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận chất bột màu trắng thu giữ trên người Nguyễn Văn Q là ma túy, có khối lượng 0,107g (không phẩy một không bảy gam) loại heroine.

Toàn bộ số ma túy trên là heroine nằm trong danh mục các chất ma túy và tiền chất, STT9, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc bị cáo Nguyễn Văn Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Lời khai báo của bị cáo là phù hợp với tang vật thu giữ cùng các tài liệu khác thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 02/CT- VKSVL ngày 30/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tính tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điều 38 BLHS năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức án từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/01/2019

Không áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015 làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng và án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì và thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật được nhận mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày10/01/2019 bị cáo Nguyễn Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép khối lượng 0,107g (không phẩy một không bảy gam) loại heroine bị tổ công tác Công an huyện Vĩnh Lộc phát hiện bắt quả tang tại thôn 4, xã Vĩnh Thành, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Do đó, hành vi nêu trên của Nguyễn Văn Q đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại Điều 249 BLHS năm 2015 như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét về tính chất, mức độ hành vi, hậu quả thấy rằng:

Tội phạm về ma túy là nguy hiểm cho xã hội, nó đang trở thành hiểm họa lớn cho toàn xã hội, ma túy không những ảnh hưởng tới sức khỏe, phẩm giá của con người, hạnh phúc của gia đình, mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội, ma túy chính là tác nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, chính vì thế đảng và Nhà nước đã không ngừng tuyên truyền, giáo dục phòng ngừa các tội phạm về ma túy. Hành vi của bị cáo Q bị xã hội lên án, phẫn nộ. Xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an nơi khu vực, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, là hành vi nguy hiểm cho xã hội do vậy cần xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật đồng thời để giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Vì vậy, HĐXX cần lên cho bị cáo một mức án nghiêm minh và

buộc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng : Bị cáo Nguyễn Văn Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: Thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năm hối cải với lỗi lầm đã phạm; Bố đẻ bị cáo là ông Nguyễn Văn Chung đã được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 để xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật. Trong vụ án này bị cáo phạm tội lần đầu, khối lượng Heerroin tàng trữ mới qua mức khởi điểm làm căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự mà điều luật quy định.

[4] Xét về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, đang phải nuôi con nhỏ ăn học (sinh năm 2004 và năm 2012), bản thân đang mắc bệnh HIV/AIDS nhiều năm nay. Gia đình nhiều năm thuộc diện hộ khó khăn tại địa phương. Vì vậy, HĐXX xét thấy không áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS năm 2015 làm hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Nguyễn Hùng Dũng, Lại Thanh Loan và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong phong bì niêm phong là ma túy tạm giữ của Nguyễn Văn Q còn lại sau giám định. Là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hoá theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/02/2019 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc.

[6] Vấn đề khác

Đối với đối tượng tên "ốc" Q khai đã mua ma túy, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ xử lý. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa đủ căn cứ để điều tra, xác minh. HĐXX đề nghị Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, khi đủ tài liệu chứng cứ sẽ xử lý sau nghiêm theo quy định của pháp luật.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí; Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 BLHS năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam: 10/01/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; khoản1; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Nguyễn Hùng Dũng, Lại Thanh Loan và các hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong phong bì niêm phong là ma túy tạm giữ của Nguyễn Văn Q còn lại sau giám định.

Về phần án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 6; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST.

- Trường hợp bản án, quyết định được Thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án này trong thời hạn 15 ngày tròn, kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- THA DS huyện Vĩnh Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Xuân Sơn